

THÔNG BÁO

Tuyển chọn Đơn vị chủ trì liên kết đăng ký, đề xuất, khảo sát, xây dựng dự án theo hình thức “Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 gồm:

- (1) Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo
 - (2) Tiểu dự án 1, dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp
- (Lần 2)**

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La (Viết tắt là Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND).

Căn cứ Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh Ban hành danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Căn cứ Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Căn cứ Công văn số 2020/SNN-VP ngày 23/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản

xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Thực hiện Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2023; Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh một phần Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của UBND huyện, Kế hoạch số 2515/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023.

UBND huyện Thông báo tuyển chọn đơn vị chủ trì liên kết (là doanh nghiệp, hợp tác xã, theo Khoản 4, Điều 3, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ) đăng ký, đề xuất, khảo sát, xây dựng dự án theo hình thức “Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, gồm: (1) Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, (2) Tiểu dự án 1, dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

A. MỘT SỐ CĂN CỨ, QUY ĐỊNH LẬP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT DỰ ÁN

I. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

1. Tổng kinh phí dự án

Thực hiện theo Công văn số 2020/SNN-VP ngày 23/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Tổng kinh phí là: **3.724 triệu đồng** (Theo Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện là 2.688 triệu đồng và Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện là 1.036 triệu đồng).

2. Nguyên tắc quản lý thực hiện: Theo Điều 20, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

3. Địa bàn thực hiện hỗ trợ: Xã Chiềng Khừa, xã Tà Lại, xã Quy Hương, huyện Mộc Châu.

4. Đối tượng hỗ trợ: Theo Điểm b, Mục 2, Phần III, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ con bò cái giống, bò đực giống (theo nguyện vọng của các hộ dân) và các nội dung theo Mục 4, Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

6. Mức hỗ trợ (theo điểm a, mục 5, Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP): Hỗ trợ tối đa không quá 80% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 70% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khó khăn; không quá 50% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia.

7. Đối ứng (theo điểm d, mục 3, Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP): Cơ cấu từng nguồn vốn (ngân sách nhà nước, vốn của đơn vị chủ trì liên kết, vốn tham gia của bên liên kết, vốn tín dụng ưu đãi (nếu có), vốn lồng ghép thực hiện các chính sách (nếu có).

(Vốn đối ứng là vốn của đơn vị chủ trì liên kết và vốn tham gia của bên liên kết, do năm 2023 không có vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách)

8. Mua hàng hóa, tài sản:

- Thực hiện theo điểm c) Bước 3, mục 4, Điều 3, Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La: “... Trường hợp đơn vị chủ trì liên kết thực hiện mua sắm hàng hóa đối với hàng hóa không phải do đơn vị chủ trì liên kết được cấp quyền cho phép sản xuất ra để triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thì giao lại cho đơn vị chủ trì liên kết thực hiện mua sắm hàng hóa theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định tại các văn bản liên quan”.

- Thực hiện theo điểm c, mục 1, phần III, Công văn số 2020/SNN-VP ngày 23/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT: Thực hiện mua sắm hàng hóa, tài sản đối với hàng hóa, tài sản không phải do đơn vị chủ trì liên kết được cấp có thẩm quyền cho phép sản xuất ra để triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và quy định tại các văn bản liên quan đến mua sắm hàng hóa, tài sản. Trường hợp đơn vị chủ trì liên kết không có đủ năng lực lập hồ sơ yêu cầu, thẩm định thì có thể thuê tổ chức thực hiện.

9. Quy trình lập và thực hiện dự án: Theo Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ; Điều 6, Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Điều 3, Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La.

II. Tiểu dự án 1, dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

1. Tổng kinh phí dự án

Thực hiện theo Công văn số 2020/SNN-VP ngày 23/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Tổng kinh phí là: **1.634 triệu đồng** (Theo Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện là 1.186 triệu đồng và Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện là 448 triệu đồng).

2. Nguyên tắc thực hiện: Theo Điều 20, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

3. Địa bàn lập dự án: Xã Chiềng Khừa, xã Tà Lại, xã Quy Hướng, huyện Mộc Châu.

4. Đối tượng hỗ trợ: Theo Điểm a, Mục 3, Phần III, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ con bò cái giống, bò đực giống (*theo nguyện vọng của các hộ dân*) và các nội dung theo Mục 4, Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

6. Mức hỗ trợ (*theo điểm a, mục 5, Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP*): Hỗ trợ tối đa không quá 80% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 70% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khó khăn; không quá 50% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia.

7. Đối ứng (*theo điểm đ, mục 3, Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP*): Cơ cấu từng nguồn vốn (ngân sách nhà nước, vốn của đơn vị chủ trì liên kết, vốn tham gia của bên liên kết, vốn tín dụng ưu đãi (nếu có), vốn lồng ghép thực hiện các chính sách (nếu có).

(Vốn đối ứng là vốn của đơn vị chủ trì liên kết và vốn tham gia của bên liên kết, do năm 2023 không có vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách)

8. Mua hàng hóa, tài sản:

- Thực hiện theo điểm c) Bước 3, mục 4, Điều 3, Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La: “...*Trường hợp đơn vị chủ trì liên kết thực hiện mua sắm hàng hóa đối với hàng hóa không phải do đơn vị chủ trì liên kết được cấp quyền cho phép sản xuất ra để triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thì giao lại cho đơn vị chủ trì liên kết thực hiện mua sắm hàng hóa theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định tại các văn bản liên quan*”.

- Thực hiện theo điểm c, mục 1, phần III, Công văn số 2020/SNN-VP ngày 23/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT: *Thực hiện mua sắm hàng hóa, tài sản đối với hàng hóa, tài sản không phải do đơn vị chủ trì liên kết được cấp có thẩm quyền cho phép sản xuất ra để triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và quy định tại các văn bản liên quan đến mua sắm hàng hóa, tài sản. Trường hợp đơn vị chủ trì liên kết không có đủ năng lực lập hồ sơ yêu cầu, thẩm định thì có thể thuê tổ chức thực hiện.*

9. Quy trình lập và thực hiện dự án: Theo Điều 21, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và Điều 3, Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La.

B. HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ THAM GIA DỰ ÁN

1. Hồ sơ đăng ký tham gia dự án

Thực hiện theo quy định và mẫu hồ sơ theo Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La:

- Hồ sơ năng lực gồm: Đơn đăng ký theo Mẫu số 01; Giấy phép kinh doanh; Nguồn lực tài chính theo Mẫu số 03 kèm theo Báo cáo tài chính năm gần nhất đối với tổ chức đăng ký hoạt động từ một năm trở lên; Các giấy tờ khác;

Hợp đồng mua bán đã thực hiện trước đây; Danh sách nhân sự dự kiến triển khai thực hiện dự án theo Mẫu số 02; Hợp đồng lao động nhân sự dự kiến; Giấy bảo lãnh của ngân hàng thương mại.

- Đơn đề nghị phê duyệt Dự án của chủ trì liên kết theo Mẫu số 04.

- Thuyết minh Dự án liên theo Mẫu số 05 hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết theo Mẫu số 06.

- Bản sao chứng nhận hoặc bản cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc cam kết đảm bảo các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường theo Mẫu số 07.

- Bản thỏa thuận cử đơn vị chủ trì liên kết theo Mẫu số 08 đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau.

- Bản sao chụp các giấy tờ có liên quan: hợp đồng liên kết sản xuất; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã; báo giá vật tư; giấy xác nhận chăn nuôi của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (*gọi chung là cấp xã*); danh sách hộ tham gia.

2. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự án

- Thời gian nộp hồ sơ: 10 ngày, từ ngày 18/07/2023 đến hết ngày 28/7/2023.

- Số lượng hồ sơ: Mỗi dự án lập 02 hồ sơ bản gốc (*chữ ký trực tiếp, đóng dấu*).

3. Đơn vị tiếp nhận hồ sơ

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Mộc Châu.

- Địa chỉ: Tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Điện thoại: 0212.3866.977

- Email: nongnghiepmocchau@gmail.com

Ghi chú: Nếu có khó khăn trong việc thực hiện các nội dung và văn bản liên quan đến việc lập và thực hiện dự án, đề nghị đơn vị chủ trì liên kết liên hệ trực tiếp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Mộc Châu để được giải đáp, hướng dẫn và cung cấp hồ sơ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Làm việc, trao đổi, hướng dẫn đơn vị chủ trì liên kết các nội dung về lập dự án và đăng ký tham gia dự án. Cung cấp danh sách các hộ đăng ký hỗ trợ cho đơn vị chủ trì liên kết để tổ chức khảo sát lập hồ sơ dự án.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia dự án của đơn vị chủ trì liên kết (*doanh nghiệp, hợp tác xã*), tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tham gia để hoàn thiện hồ sơ dự án.

- Tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện dự án (sau khi tuyển chọn được đơn vị tham gia dự án).

2. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Đăng tải Thông báo này trên cổng thông tin điện tử của huyện trong thời gian 10 ngày, từ ngày 18/07/2023 đến hết ngày 28/7/2023.

- Trao đổi, thông tin, phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Trung tâm Truyền thông – Văn hóa huyện

Thông báo trên hệ thống phát thanh của huyện nội dung Thông báo này trong thời gian 10 ngày, từ ngày 18/07/2023 đến hết ngày 28/7/2023.

4. Ủy ban nhân các xã: Chiềng Khừa, Tà Lại, Quy Hương

- Tổ chức triển khai Thông báo này đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn và hướng dẫn đăng ký tham gia dự án.

- Thông báo trên hệ thống phát thanh của xã nội dung Thông báo này trong thời gian 10 ngày, từ ngày 18/07/2023 đến hết ngày 28/7/2023.

- Trao đổi, thông tin, phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trên đây là UBND huyện Thông báo tuyển chọn Đơn vị chủ trì liên kết đăng ký, đề xuất, khảo sát, xây dựng dự án theo hình thức “Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 gồm: (1) Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, (2) Tiểu dự án 1, dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp. UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã: Chiềng Khừa, Tà Lại, Quy Hương thông báo rộng rãi đến các doanh nghiệp, hợp tác xã được biết và đăng ký, đề xuất tham gia dự án./. *Thay*

Nơi nhận:

- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng: NN và PTNT, VHHT, LĐ-TB và XH;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử của huyện;
- UBND các xã: Chiềng Khừa, Tà lại, Quy Hương;
- Lưu: VT, NN (20 bản).

Đinh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN .
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoa